

Số: 267/KH-THCSMKII

Mạo Khê, ngày 23 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020

Căn cứ công văn số 713/HD-PGD&ĐT ngày 07/8/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo Về việc hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị cho năm học mới và thực hiện khung thời gian năm học 2019-2020

Căn cứ công văn số 829/PGD&ĐT-THCS ngày 17/9/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học, năm học 2019-2020;

Căn cứ công văn số 871/PGD&ĐT ngày 19/9/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác quản lý giáo dục học sinh, giáo dục thể chất, thể thao và y tế trường học năm học 2019-2020;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường năm học 2018-2019 và tình hình cụ thể của nhà trường, trường THCS Mạo Khê II xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2018-2019

I. Học sinh

- Số học sinh đầu năm: 1178
- Số học sinh cuối năm: 1178 (Trong đó: chuyển đi 6, chuyển đến 6)
- Số lớp: 29

1. Kết quả chất lượng 2 mặt giáo dục

* Học lực

Năm học	Tổng số HS	GIỎI		KHÁ		T.BÌNH		YẾU	
		T.số	%	T.số	%	T.số	%	T.số	%
2018-2019	1178	645	54,8	372	31,6	161	13,6		
2017-2018	1092	601	55,0	370	33,9	120	11,0	1	0,1
So với KH			52,0		32,5		15,0		0,5

* Hạnh kiểm

Năm học	Tổng số HS	TỐT		KHÁ		T. BÌNH		YẾU	
		T.số	%	T.số	%	T.số	%	T.số	%
2018-2019	1178	1158	98,3	19	1,6	1	0,1		
2017-2018	1091	1057	96,9	30	2,7	4	0,4		
So với KH			96,0		3,5		0,5		

Đánh giá chung: Chất lượng 2 mặt giáo dục được duy trì ổn định. Kết quả xếp loại hạnh kiểm tốt, học lực giỏi đều vượt chỉ tiêu với kế hoạch đề ra. Chỉ tiêu về xếp loại học lực yếu, hạnh kiểm trung bình giảm.

2. Kết quả tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

- Kỳ thi học sinh giỏi các bộ môn văn hóa:
 - + Cấp Thị xã: 63 học sinh đạt giải
 - + Cấp Tỉnh: 42 học sinh đạt giải
- Cuộc thi viết thư quốc tế UPU: Cấp Quốc gia: 1 học sinh đạt giải Cây bút triển vọng.
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học:
 - + Cấp Thị xã: 09 học sinh đạt giải với 05 sản phẩm
 - + Cấp Tỉnh: 02 học sinh đạt giải với 01 sản phẩm
- Cuộc thi Sáng tạo TTNĐ:
 - + Cấp Thị xã: 07 học sinh đạt giải với 04 sản phẩm
 - + Cấp Tỉnh: 02 học sinh đạt giải với 01 sản phẩm
- Giao lưu Tin học trẻ:
 - + Cấp Thị xã: 16 học sinh đạt giải (Bảng B: 9, Bảng D2: 07)
 - + Cấp Tỉnh: 2 học sinh đạt giải
- Thi đọc sách giới thiệu về lịch sử quê hương cấp thị xã: 1 HS đạt giải nhì
- Thi Tìm hiểu 70 năm ngành vận tải Quân sự: 1 học sinh đạt giải ba, tập thể đạt giải nhì.
- Thi Robot cấp thị xã: Đạt giải nhì
- Thi Họa my vàng cấp thị xã: Đạt giải A

3. Kết quả thi tuyển sinh lớp 10 THPT:

Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tỷ lệ % HS dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ % đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm <5 môn T. Anh
232	208	89,7%	169	81,3%	33,6%	13,5%	16,3%

Số học sinh có điểm từ ≤ 1 từng môn: Toán 7 HS (3,36%); Văn: 0; Tiếng Anh: 0

So sánh với kết quả năm học 2017-2018: Tỷ lệ học sinh đỗ THPT công lập tăng 5,3%

II. Tập thể, cá nhân

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CBGVNV: 60. Trong đó: BGH: 3; GV: 54, nhân viên: 3
- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp:
 - Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại 54 đồng chí;
 - Đạt mức tốt: là 54 đồng chí (đạt 100 %);
- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:
 - Tổng số Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng được đánh giá, xếp loại: 3 đồng chí;
 - Hiệu trưởng: Đạt mức tốt: 1 đồng chí
 - Phó hiệu trưởng: Đạt mức tốt: 2 đồng chí

2. Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi; Thi đua-khen thưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

2.1. Cá nhân

1. Cá nhân

- Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi các cấp
 - + Thi GVDG các cấp: cấp Trường: 49; cấp Thị xã: 44; cấp Tỉnh: 14
 - + Thi thiết kế bài giảng Elearning cấp thị xã: 9 GV đạt giải
 - + Thi giao lưu sản phẩm di tích lịch sử địa phương cấp thị xã: 14 GV đạt giải
- Các danh hiệu thi đua các cấp: LĐTT: 60/60; CSTĐ CS: 13; CSTĐ tỉnh: 1
- Các hình thức khen thưởng: Sở GD&ĐT khen: 1; UBND thị xã khen: 5; UBND Tỉnh khen: 1

2.2. Nhà trường

- Danh hiệu thi đua: Tập thể Lao động xuất sắc
- Khen thưởng: UBND tỉnh tặng Bằng khen

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Năm học 2018-2019 nhà trường đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ giáo dục và kế hoạch đề ra:

- Các chỉ tiêu đề ra cơ bản được hoàn thành, nhiều chỉ tiêu vượt mức kế hoạch.
- Chất lượng giáo dục đạo đức có sự phát triển tốt, chất lượng giáo dục văn hóa được duy trì, tỉ lệ HS tốt nghiệp THCS được tuyển vào THPT công lập đạt cao.
- Chất lượng đội ngũ được nâng lên, giáo viên tâm huyết với nghề nghiệp, say mê trong chuyên môn, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm.
- Nhà trường quan tâm đến đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học, môi trường giáo dục của nhà trường ngày càng khang trang sạch, đẹp.
- Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện có hiệu quả tốt. Tổ chức thực hiện nghiêm quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Hạn chế, nguyên nhân, cách khắc phục

- Hạn chế:
 - + Số lượng học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi các bộ môn văn hóa chưa đồng đều (môn Văn, môn Sinh, môn Tiếng Anh số lượng học sinh ít)
 - + Học sinh tham dự các cuộc thi về TDTT ít đạt giải cao.
- Nguyên nhân:
 - + Một bộ phận CMHS chưa tích cực ủng hộ việc cho con em tham gia thi học sinh giỏi, bên cạnh đó phương pháp giảng dạy của giáo viên chưa thật sự phù hợp.
 - + Công tác phối hợp giữa nhà trường với CMHS trong việc động viên, tạo điều kiện cho con em tham gia các hoạt động TDTT hiệu quả chưa cao.
- Cách khắc phục:

Nhà trường tích cực bồi dưỡng đội ngũ đổi mới PPDH, tham quan học hỏi các đơn vị có thể mạnh trong bồi dưỡng học sinh giỏi các môn Văn, Sinh, Anh. Tiếp

tục tuyên truyền để tạo sự đồng thuận của CMHS trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền để huy động có hiệu quả sự ủng hộ của CMHS trong giáo dục thể chất nói chung và tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động TDTT nói riêng. Tích cực tổ chức các hoạt động giao lưu TDTT cấp trường và cụm trường để khích lệ phong trào.

B. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2019-2020

I. Học sinh:

Tổng số 1317 học sinh, tổng số lớp là 32. Trong đó:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc thiểu số	Con TB, LS/ TNLD	Con mồ côi	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh khó khăn	HS khuyết tật	Ghi chú
6	9	372	196	2	0/2	1	2	6	1	
7	9	370	179	2	0/5	5	1	0	1	
8	8	332	159	1	1/2	4	2	5	3	
9	6	243	130	2	1/1	4	0	3		
Cộng	32	1317	664	7	2/10	14	5	14	5	

So với năm học 2018-2019: Số học sinh tăng: 139 học sinh; số lớp tăng: 3 lớp

*** Đánh giá chung về học sinh:**

+ *Thuận lợi:*

- Về ý thức đạo đức: Đa số học sinh ngoan, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp.

- Về phong trào học tập: Đa số học sinh có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức tự giác trong học tập và khả năng tiếp thu kiến thức tốt. Nhiều gia đình quan tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

+ *Khó khăn :*

- Một bộ phận nhỏ học sinh chưa nhận thức đúng đắn về nhiệm vụ học tập, rèn luyện, trong khi đó lại thiếu sự quan tâm của gia đình nên công tác nâng cao chất lượng giáo dục còn gặp khó khăn.

- Trường có HS khuyết tật, số lượng học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhiều, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

II. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG:

1. Số lượng: Tổng số CBGVNV: 66, trong đó: BC: 56, HĐGV không xác định thời hạn: 1; HĐGV 1 năm: 3; HĐ bảo vệ, lao công: 6.

Thiếu 9, trong đó: GV thiếu 8; Nhân viên thiếu: 1

Cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Trình độ	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu				
- Hiệu trưởng	1	ĐH: 1		
- Phó hiệu trưởng	2	ĐH: 2		
1.2. Giáo viên:				
- GV Toán	11	ĐH: 10, CĐ: 1		1
- GV Lý	2	ĐH: 2		
- GV Công nghệ	1	ĐH: 1		1
- GV Tin	2	ĐH: 1, CĐ: 1		
- GV Văn	10	ĐH: 9, CĐ: 1		2
- GV Sử	3	ĐH: 3		1
- GV GDCD	2	ĐH: 2		
- GV Sinh	6	ThS: 2; ĐH: 4		1
- GV Hóa	2	ĐH: 2		
- GV Địa	2	ĐH: 2		
- GV Tiếng Anh	6	ĐH: 6		
- GV Tiếng Pháp	2	ĐH: 1, CĐ: 1		
- GV Nhạc	0			1
- GV Họa	2	ĐH: 2		
- GV Thể dục	2	ĐH: 2		1
1.3. Tổng phụ trách Đội	1	ĐH: 1		
1.4. Nhân viên				
- Thư viện + TBDH	2	ĐH: 2		
- Kế toán	1	ĐH: 1		
- Văn thư - Thủ quỹ				1
- Y tế trường học				
- Bảo vệ	4			
- Lao công	2			

2. Trình độ chuyên môn, chính trị:

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn: 60/60 (100%); trên chuẩn 56/60 (93,3%), trong đó:

+ Thạc sĩ: 2 người (chiếm 3,3%)

+ Đại học: 54 người (chiếm 90 %)

+ Cao đẳng: 4 người (chiếm 6,7%)

- Trình độ chính trị: Trung cấp: 8; Sơ cấp: 44

- Trình độ quản lý: Thạc sĩ QLGD: 1; Đại học QLGD: 2; Chứng chỉ QLGD: 5

- Đảng viên: 52 người (chiếm 86,7%)

3. Cơ cấu tổ chức: Các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường

- Hội đồng trường: Gồm 9 thành viên, trong đó:

+ Đại diện tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam: 01

+ Ban giám hiệu nhà trường: 01

- + Đại diện tổ chức Công đoàn: 02
- + Đại diện tổ chức Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 01
- + Đại diện đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: 01
- + Đại diện các tổ chuyên môn: 02
- + Đại diện tổ văn phòng: 01
- Chi bộ: Tổng số đảng viên: 52 (chiếm 86,7%). Ban chi ủy gồm 5 đồng chí, trong đó: BGH: 03; Đại diện tổ chức Công đoàn: 01; Đại diện tổ chuyên môn: 01

Chi bộ Đảng luôn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động trong nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

- Công đoàn: Tổng số công đoàn viên: 60. Ban chấp hành công đoàn gồm 5 thành viên, trong đó: BGH: 01; Đại các tổ chuyên môn: 04.

Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đúng quy định.

- Các tổ: Nhà trường có 5 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng. Trong đó:
 - + Tổ chuyên môn Toán: 08 thành viên
 - + Tổ chuyên môn Lý - Tin: 09 thành viên
 - + Tổ chuyên môn Sinh - Hóa - Địa: 10 thành viên
 - + Tổ chuyên môn Thể chất - Ngoại ngữ: 13 thành viên
 - + Tổ chuyên môn Văn - Sử: 15 thành viên
 - + Tổ văn phòng: 8 thành viên
- Đoàn Thanh niên: Tổng số đoàn viên: 12. BCH chi đoàn gồm 3 đồng chí.
- Các tổ tư vấn: Nhà trường thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh gồm 5 thành viên, gồm: Đại diện Ban giám hiệu, giáo viên dạy GDCD, giáo viên dạy sinh, TPT đội và đại diện học sinh.

4. Đánh giá chung về đội ngũ

* Thuận lợi :

- Đội ngũ CBGVNV 100% có trình độ đạt chuẩn, tỉ lệ trên chuẩn cao, CBGVNV là Đảng viên chiếm 86,7%, nhiều GV có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Sự đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động của nhà trường.

Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, thống nhất.

* Khó khăn:

Số lượng GV thiếu nhiều ở các bộ môn, thiếu nhân viên hành chính, do đó khó khăn trong phân công nhiệm vụ. Một vài bộ môn còn thiếu giáo viên cốt cán đảm nhiệm vai trò bồi dưỡng học sinh giỏi nên việc bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các bộ môn.

III. Cơ sở vật chất

1. Phòng học

Gồm 24 phòng học được xây dựng kiên cố. Mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát, và các trang thiết bị ứng dụng CNTT. 100% các phòng học được lắp đặt điều hòa đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh. Trong đó:

- + 05 phòng học được lắp đặt bục giảng thông minh và các thiết bị của “Phòng học thông minh” do nhà trường đầu tư từ năm học 2014-2015.

- + 05 phòng học được lắp các thiết bị của “Phòng học thông minh” cấp độ 1 do dự án của Sở GD&ĐT đầu tư năm 2019.

- + 10 phòng học được lắp các thiết bị của “Phòng học thông minh” cấp độ 2 do dự án của Sở GD&ĐT đầu tư năm 2019.

2. Các phòng chức năng, phòng làm việc

- Có 05 phòng học bộ môn được xây dựng kiên cố, trang bị đầy đủ thiết bị chuyên dùng, đồng bộ, trong đó 2 phòng tin học được trang bị đủ máy tính đảm bảo tỉ lệ 16 HS/máy.

- Thư viện với đầy đủ tư liệu, sách báo đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh, thư viện đã đạt “Thư viện trường học tiên tiến” năm học 2018-2019.

- Các phòng chức năng: Phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng truyền thống, phòng đoàn đội, phòng y tế, văn phòng, phòng sinh hoạt của tổ chuyên môn đảm bảo phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Các công trình khác: Phòng bảo vệ, nhà để xe của giáo viên và học sinh đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường.

3. Thiết bị đồ dùng dạy học

- Đồ dùng dạy học đảm bảo theo danh mục do Bộ GD&ĐT quy định: Mỗi khối có ít nhất 01 bộ.

- Các trang thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: Tổng số máy vi tính: 116 bộ; (trong đó: máy tính xách tay: 02; máy để bàn các phòng làm việc 17; máy tính các phòng học: 15; máy tính phòng tin học: 82. Số máy tính bảng: 88;. Số máy chiếu đa năng: 2; máy chiếu vật thể: 6; Các màn hình tivi được gắn cố định tại phòng học, phòng bộ môn. Có 20 phòng học được trang bị các thiết bị đảm bảo yêu cầu của “Phòng học thông minh”. 100% các phòng học được lắp đặt đường truyền Internet, có hệ thống camera giám sát.

- Có đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động NGLL: Hệ thống âm thanh, loa máy, máy ảnh...

4. Cảnh quan nhà trường

Các công trình được bố trí hợp lý, hệ thống cây bóng mát xung quanh sân trường tạo cảnh quan nhà trường khang trang, xanh, sạch, đẹp.

5. Nhà vệ sinh

Công trình nhà vệ sinh của học sinh được xây dựng mới, sạch đẹp và hiện đại tạo dựng môi trường thân thiện, hợp vệ sinh.

6. Đánh giá chung về cơ sở vật chất

*** Thuận lợi:**

Cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo phục vụ cho công tác giáo dục của nhà trường đặc biệt là môi trường học tập trong các phòng học đảm bảo thuận lợi cho học sinh, các thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học tương đối đầy đủ.

Cảnh quan nhà trường luôn sạch đẹp và thân thiện với hoạt động giáo dục của nhà trường

*** Khó khăn:**

Thiết bị dạy học đã cũ nhiều, không đồng bộ do đó không đảm bảo về thẩm mỹ và độ chính xác.

Một số hạng mục công trình khu giáo dục thể chất chưa đồng bộ cần được bổ sung cải tạo, nâng cấp sửa chữa.

IV. Ban đại diện CMHS

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 7 thành viên được cơ cấu đủ ở các khối lớp, các lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 3 thành viên/lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp hoạt động dưới sự điều hành của Trường ban, có kế hoạch hoạt động cụ thể đảm bảo có hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

V. Chính quyền, các cơ quan đoàn thể của địa phương, các lực lượng xã hội ngoài nhà trường

Phong trào giáo dục của nhà trường nhận được sự quan tâm đúng mức của các cấp ủy đảng, của chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể của phường Mạo Khê.

Các khu hành chính luôn phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc quản lý học sinh và thực hiện công tác phổ cập giáo dục

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn luôn quan tâm giúp đỡ về nhân lực và vật lực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

C. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong mọi hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của HS đối với xã hội.

Nâng cao năng lực của đội CBGVNV trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018);

Tiếp tục thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (chương trình GDPT2006) của nhà trường theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình GDPT 2018;

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh .

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

Thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.
Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý.

D. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

*** Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:**

- Ngày tựu trường: Ngày 15/8/2019.
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 19/8/2019
- Kết thúc học kỳ I: Ngày 28/12/2019 (Thứ bảy).
- Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 19 tuần
- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 30/12/2019 (Thứ hai).
- Kết thúc học kỳ II: Ngày 16/5/2020 (Thứ Bảy).
- Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần
- Kết thúc năm học: Ngày 23/5/2020 (thứ Bảy).

*** Các nhiệm vụ cụ thể:**

I. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn Quốc gia

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1.1. *Yêu cầu* : Đầu tư, quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động giáo dục.

1.2. Chỉ tiêu

- Thực hiện các công trình: Cải tạo, sửa chữa khuôn viên sân trường, đổ bê tông sân, lát gạch blooc xi măng; Sửa chữa sơn tường, hệ thống cửa dây nhà học bộ môn ba tầng, sơn tường ngoài nhà dây nhà lớp học, cải tạo sửa chữa nhà bảo vệ, sơn tường rào phía trước cổng trường; Làm mái che khu vực nối nhà lớp học với nhà vệ sinh học sinh; Cải tạo khu vườn trồng hoa khuôn viên sân thể chất.

- Mỗi khối lớp có ít nhất 1 bộ thiết bị đồ dùng dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009.

- 100% các phòng học, phòng bộ môn được lắp đặt các thiết bị ứng dụng CNTT cố định. Trong đó: 5 phòng học lắp đặt thiết bị “Phòng học thông minh” cấp độ 1, 10 phòng học lắp đặt thiết bị “Phòng học thông minh” cấp độ 2, 5 phòng học được cài đặt phần mềm của “Phòng học thông minh”.

- Xây dựng thư viện giữ vững danh hiệu “Thư viện tiên tiến”

1.3. Biện pháp thực hiện:

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để sửa chữa CSVC nhà trường đảm bảo duy trì cơ sở vật chất luôn được xanh, sạch đẹp và đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường đối với các công trình: Cải tạo, sửa chữa khuôn viên sân trường, đổ bê tông sân, lát gạch blooc xi măng và công trình sửa chữa sơn tường, hệ thống cửa dây nhà học bộ môn ba tầng, sơn

tường ngoài nhà dãy nhà lớp học, cải tạo sửa chữa nhà bảo vệ, sơn tường rào phía trước cổng trường

Thực hiện xã hội hóa vận động các tổ chức, cá nhân tài trợ để cải tạo cơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan nhà trường phục vụ học tập của học sinh đối với các công trình: Làm mái che khu vực nối nhà lớp học với nhà vệ sinh học sinh; Cải tạo khu vườn trồng hoa khuôn viên sân thể chất.

Thực hiện giáo dục lao động đối với học sinh xây để thực hiện tốt công tác vệ sinh trường học, đặc biệt là đảm bảo nhà vệ sinh học sinh luôn sạch sẽ; tăng cường trồng cây xanh, trang trí các chậu hoa cây cảnh tạo môi trường sư phạm lành mạnh để thu hút học sinh đến trường, thực sự để thu hút học sinh đến trường.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học:

+ Ngay từ đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn kết hợp với nhân viên thiết bị tổ chức kiểm tra, rà soát các thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, đề: Loại bỏ các thiết bị hư hỏng không dùng được; sắp xếp TBDH khoa học, hợp lý; xây dựng kế hoạch bổ sung mua sắm thêm TBDH. Xây dựng kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009; Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 và Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018.

+ Căn cứ công văn số 120/HD-SGDĐT ngày 14/01/2014 của Sở GDĐT, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học và phòng học bộ môn để tổ chức các giờ học thực hành theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; quản lý tốt thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, nhất là hoá chất các loại; có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.

Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong năm học trên cơ sở các thiết bị dạy học còn sử dụng được của nhà trường đối với bộ môn được phân công giảng dạy hợp lý, hiệu quả. Nhà trường có biện pháp kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Tiếp nhận và sử dụng hiệu quả nguồn trang thiết bị được cấp. Xây dựng kế hoạch cụ thể về sử dụng lớp học thông minh và tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong quá trình dạy và học một cách có hiệu quả. Đối với CSVC thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và Dự án trường học thông minh, ngay sau khi được tiếp nhận nhà trường sẽ tạo điều kiện cho 100% CBGVNV nhà trường tham gia tập huấn để thực hiện vận hành, sử dụng thành thạo các chức năng của phòng học, phần đầu giáo viên phải sử dụng tới mức độ 2 và mức độ 3.

+ Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác thiết bị dạy học. Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học và yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của thư viện, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh sử dụng có hiệu quả tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, nhà phát huy vai trò của Đội thiếu niên trong việc tổ chức phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường, phát huy vai trò của tủ sách lớp học, tổ chức Ngày hội đọc sách cấp trường.

Căn cứ theo quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông, nhà trường xây dựng kế hoạch xây dựng “Thư viện trường học tiên tiến”. Chỉ đạo nhân viên thư viện thực hiện sắp xếp, bảo quản, xây dựng kế hoạch sử dụng thư viện hiệu quả, thiết thực, bảo đảm tất cả học sinh được sử dụng sách và các tư liệu trong thư viện. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận thư viện đạt “Thư viện trường học tiên tiến” vào tháng 5 của năm học.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

2. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia

2.1. Yêu cầu: Xây dựng giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia.

2.2. Chỉ tiêu:

Thu thập minh chứng, hoàn thiện hồ sơ theo thông tư số 18/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đề nghị công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2019-2024.

Rà soát bổ sung chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và của nhà trường.

2.3. Biện pháp thực hiện:

Tham mưu cho các cấp có thẩm quyền tiếp tục đầu tư nguồn lực, xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình của nhà trường đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 gắn với chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu tại địa phương: Đầu tư tài chính để cải tạo hệ thống đường điện và các hạng mục CSVC nhà trường.

Xây dựng kế hoạch tự đánh giá, tiến hành thu thập minh chứng phục vụ công tác đánh giá trường theo hướng dẫn tại thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận

đạt chuẩn Quốc gia và công văn số 1816/SGDDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn Quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020. Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí và xây dựng báo cáo tự đánh giá, hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài: Lập thư mục để quản lý hồ sơ minh chứng phục vụ đánh giá ngoài. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện, đầu tư cơ sở vật chất để từng bước đáp ứng yêu cầu về công tác kiểm định chất lượng ở mức độ cao hơn.

Bổ sung phương hướng chiến lược phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và của nhà trường. Tiếp tục thực hiện công tác tự đánh giá hàng năm, thực hiện lưu trữ sơ để phục vụ công tác kiểm định chất lượng trong giai đoạn tiếp theo.

II. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

1.1 Mục tiêu

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2017-2018.

1.2. Chỉ tiêu

- 100% các môn học được rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình GDPT 2006; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu, xây dựng chương trình giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Các hoạt động giáo dục của nhà trường được tổ chức theo đúng khung thời gian quy định của ngành;

1.3. Biện pháp thực hiện

Trên cơ sở của chương trình GDPT 2006, kế hoạch giáo dục môn học của nhà trường năm học 2018-2019, hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT và chương trình GDPT 2018, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên tập thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Chương trình giáo dục phổ thông, các tổ chuyên môn tổ chức cho từng giáo viên theo nhiệm vụ phân công giảng dạy và thực tế kinh nghiệm giảng dạy từ năm học trước thực hiện rà soát đề xuất điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học,

hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu.

Các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên căn cứ kế hoạch giáo dục từng môn học đã xây dựng từ năm học trước tiếp tục điều chỉnh để phù hợp hơn với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; những môn học có nội dung tích hợp, phải xác định rõ nội dung tích hợp trong kế hoạch giáo dục môn học, không xây dựng riêng kế hoạch giáo dục tích hợp. Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông; tăng cường các hoạt động nhằm giúp HS vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Nhà trường thực hiện xếp thời khóa biểu linh hoạt phù hợp với kế hoạch giáo dục các môn học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong năm học, cuối năm có tổng kết đánh giá hoạt động trải nghiệm.

Nhà trường thành lập Ban soạn thảo, duyệt chương trình các môn học trình Hiệu trưởng ban hành quyết định phê duyệt chương trình các môn học thực hiện trong năm học 2019-2020 đảm bảo đúng hướng dẫn của ngành và làm căn cứ kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của giáo viên và báo cáo về phòng GDĐT trong tháng 9/2019.

Thực hiện giảng dạy môn Âm nhạc dạy ở học kỳ I, môn Mỹ thuật ở học kỳ II đối với khối 9.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

2. Tổ chức học 2 buổi/ngày, dạy học tự chọn

2.1 Mục tiêu:

Tổ chức thực hiện dạy học tự chọn đảm bảo phù hợp với điều kiện về đội ngũ và CSVN nhà trường.

2.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được học tự chọn môn tin học.
- Không tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh toàn trường. Học sinh yếu, kém đối với các khối lớp được tham gia các lớp phụ đạo do nhà trường tổ chức. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh đối với khối 6, 7, 8 và các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Lý, Hóa, Sinh, GDCD, Lịch sử, Địa lý đối với khối 9.

2.3. Biện pháp thực hiện:

- Sắp xếp điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường, bố trí đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng thực hiện hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát

triển năng lực học sinh để nâng chất lượng giáo dục toàn diện. Giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi đối với từng lớp học theo nhiệm vụ được phân công, chủ động thực hiện phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi trong từng tiết học.

Trên cơ sở học sinh đăng ký tự nguyện và đánh giá năng lực học tập của học sinh, nhà trường tổ chức bồi dưỡng các môn Toán, Văn, tiếng Anh với khối 6, 7, 8 nhằm tạo nguồn học sinh giỏi cho các năm sau. Thành lập đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn văn hóa đối với các bộ môn thi của khối 9, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh luyện tập.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học; giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh phù hợp với điều kiện của nhà trường đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất (tổ chức câu lạc bộ TDTT), đặc biệt quan tâm tới các đối tượng học sinh là dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh khuyết tật.

- Căn cứ hướng dẫn về dạy học tự chọn cấp của ngành và nhu cầu của học sinh, với điều kiện CSVN về phòng máy và trình độ chuyên môn của đội ngũ nhà trường tổ chức cho 100% học sinh học tự chọn môn Tin học. Kế hoạch dạy tự chọn được xây dựng cụ thể, bố trí các tiết dạy tự chọn trên thời khóa biểu chính khóa và thực hiện ghi chép đầy đủ trong sổ ghi đầu bài của lớp.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

3.1. Yêu cầu:

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, thực hiện kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 26/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2020 “Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”

3.2. Chỉ tiêu:

- Thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh hệ 10 năm đối với 11 lớp, trong đó: Khối 6 là 4 lớp; khối 7 là 3 lớp; khối 8 là 2 lớp; khối 9 là 2 lớp. Thực hiện giảng dạy tiếng Anh theo chương trình hiện hành đối với 21 lớp còn lại.

- Tổ chức 12 lớp tham gia học theo đề án tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài.

- Thực hiện dạy chương trình song ngữ, với ngoại ngữ 2 là Tiếng Pháp đối với 8 lớp (mỗi khối 2 lớp) theo Chương trình dạy hiện hành do Bộ GD&ĐT quy định

3.3. Biện pháp thực hiện:

- Đối với môn tiếng Anh:

Đối với các lớp khối 7, 8, 9 đã thực hiện Chương trình tiếng Anh 10 năm từ năm học trước được tiếp tục thực hiện ở năm học này, tiếp tục tổ chức cho 4 lớp

khối 6 thực hiện theo chương trình Chương trình tiếng Anh 10. Giáo viên dạy chương trình tiếng Anh 10 năm được tính giờ dạy như mọi giáo viên trung học theo quy định hiện hành. Đối với 21 lớp còn lại tiếp tục thực hiện chương trình tiếng anh hiện hành. Tổ chuyên môn ngoại ngữ tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, trình độ tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn.

Tổ nhóm chuyên môn tiếng Anh trên cơ sở chương trình GDPT 2006, kế hoạch dạy học môn học năm học 2018-2019 tiếp tục xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH gắn với việc thực hiện môn tiếng Anh chương trình GDPT 2018 theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT: Thực hiện sắp xếp lại nội dung dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, cụ thể các nội dung tích hợp, điều chỉnh nội dung giảng dạy để tránh trùng lặp nội dung giữa các bài, chủ đề, bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu, thực hiện theo quy định phê duyệt Kế hoạch như những môn học khác.

Giáo viên thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy đủ 4 kỹ năng: Nghe- Nói- Đọc-Viết, áp dụng các phương pháp dạy học và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

Giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

Tích cực bồi dưỡng đội ngũ thông qua hoạt động giao lưu, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học trong tổ, tham gia sinh hoạt chuyên đề giữa các trường trong cụm. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ.

Tổ chuyên môn xây dựng và tổ hoạt động ngoại khóa giao lưu tiếng Anh tạo sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục. Giáo viên tiếng anh phối hợp với GVCN các lớp tổ chức các hoạt động giao lưu tiếng Anh nhằm tạo môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh, khuyến khích đọc sách, rèn kỹ năng đọc và phát triển năng lực tư duy phản biện qua những giờ văn hóa đọc với việc hướng dẫn học sinh đọc sách, truyện viết bằng tiếng Anh, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh. Tổ chuyên môn Ngoại ngữ chức chuyên đề “Phát triển kỹ năng nói cho học sinh thông qua các giờ dạy kỹ năng”. Tích cực tham gia chuyên đề “Nâng cao ứng dụng công cụ hỗ trợ, thiết bị dạy học tiên tiến trong đổi mới phương pháp

dạy học môn Tiếng Anh” cấp thị xã và Ngày hội “Giao lưu Tiếng Anh dành cho giáo viên và học sinh” cấp thị xã do phòng GD&ĐT tổ chức.

- Nhà trường dành nguồn kinh phí phù hợp để bổ sung học liệu, tài liệu, phần mềm dạy và học ngoại ngữ và các trang thiết bị cần thiết phù hợp với điều kiện đã có của nhà trường, đảm bảo phục vụ hiệu quả đổi mới toàn diện công tác dạy và học ngoại ngữ. Giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, các bài học đã có trong phần mềm học tập của phòng bộ môn ngoại ngữ phải được sử dụng tối đa.

- Về thực hiện đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Anh của học sinh: Tiếp tục thực hiện việc đổi mới kiểm tra và đánh giá học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ có đánh giá đủ cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Các bài kiểm tra cần được thiết kế theo 4 mức độ nhận thức (nhận biết 30%; thông hiểu 40%; Vận dụng thấp 20%; Vận dụng cao 10%).

Đối với các lớp thực hiện triển khai Chương trình tiếng Anh 10 năm, nhà trường lập kế hoạch và bố trí kinh phí tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực đầu ra Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (gọi tắt theo Quyết định 1475/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016) đối với học sinh lớp 9 (*Theo hướng dẫn cụ thể của Sở GD&ĐT*). Yêu cầu giáo viên tích cực triển khai các nội dung đã được tập huấn của các cấp quản lý giáo dục về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá trong dạy và học môn Tiếng Anh.

Thực hiện đổi mới toàn diện về dạy và học ngoại ngữ, hoạt động giao lưu, câu lạc bộ Tiếng Anh. Tham gia giao lưu, học tại các trường có chất lượng dạy học ngoại ngữ tốt.

Nhà trường xây dựng kế hoạch, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt và tuyên truyền trong cha mẹ học sinh có nhu cầu tự nguyện đăng ký cho con tham gia các lớp học tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài theo Đề án ”Tăng cường kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh có sự tham gia giảng dạy của giáo viên người nước ngoài”, hướng dẫn tại Công văn Công văn số 5570/UBND-GD ngày 31/7/2017; Công văn số 7875/UBND- GD ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 2359/SGDĐT- KHTC ngày 29/8/2017 về việc Hướng dẫn quản lý tài chính hoạt động tổ chức dạy tăng cường kỹ năng nghe nói; Công văn số 2945/SGDĐT-GDCN&GDTX ngày 02/11/2017 của Sở GD&ĐT; Công văn số 1161/PGD&ĐT ngày 12/11/2017 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia giảng dạy của người nước ngoài năm học 2017-2018. Nhà trường chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình liên kết, chương trình có yếu tố nước ngoài và chịu trách nhiệm về chất lượng

học Tiếng Anh của học sinh. Thực hiện báo cáo về Phòng GD&ĐT định kỳ 02 lần/năm. Giáo viên trợ giảng chịu trách nhiệm trước nhà trường trong các tiết học ngoại ngữ có người nước ngoài tham gia giảng dạy về: chương trình, kế hoạch, tiến độ, thời lượng, nội dung, tài liệu, phát ngôn của người nước ngoài. Nhà trường chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình liên kết, chương trình có yếu tố nước ngoài và chịu trách nhiệm về chất lượng học Tiếng Anh của học sinh.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

+ Đối với Tiếng Pháp:

Căn cứ Quyết định số 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Kế hoạch giáo dục áp dụng cho Chương trình song ngữ Tiếng Pháp và môn Tiếng Pháp ngoại ngữ 2; Công văn số 3034/BGDĐT-GDTrH ngày 01/6/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình song ngữ Tiếng Pháp và tăng cường Tiếng Pháp từ năm học 2014-2015, trên cơ sở đề xuất của tổ ngoại ngữ, nhà trường tiếp tục thực hiện dạy học ngoại ngữ 2 môn Tiếng Pháp cho 8 lớp.

Giáo viên giảng dạy thực hiện nghiêm túc việc đánh giá thường xuyên và định kỳ học sinh học Tiếng Pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập.

Tăng cường hình thức học Tiếng Pháp gắn với thực tiễn, tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa kỷ niệm Ngày Quốc tế Pháp ngữ.

4. Giáo dục hướng nghiệp

4.1 Mục tiêu:

Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông cho toàn thể CBGVNV, học sinh và CMHS nhà trường.

4.2. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh lớp 9 được học giáo dục hướng nghiệp, được tuyên truyền định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo nội dung Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phần đầu tỉ lệ học sinh lớp 9 tham gia học nghề sau tốt nghiệp THCS: 5%

4.3. Biện pháp thực hiện:

Trên cơ sở chương trình Giáo dục hướng nghiệp do Bộ GD&ĐT ban hành, nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học Hướng nghiệp theo hướng sắp xếp lại nội dung dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, xây dựng các chủ đề, bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu để thực hiện trong nhà trường.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Kế hoạch số 615/KH-SGDĐT ngày 21/3/2019 của Sở GDĐT về Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2020, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp: (1) Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (2) Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường; (3) Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường; (4) Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; (5) Huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; (6) Tăng cường quản lý đối với hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

Thông qua các giờ học hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa tuyên truyền tới học sinh và CMHS nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Phối hợp với các cơ sở dạy nghề của địa phương tuyên truyền tới CMHS và học sinh định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

Tăng cường hình thức trải nghiệm thực tế trong giáo dục hướng nghiệp cho học sinh. Phối hợp với các tổ chức ngành nghề của địa phương và CMHS tổ chức cho HS trải nghiệm tại các cơ sở sản xuất, các ngành nghề đặc trưng của địa phương.

Thành lập đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường.

Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn

5.1. Yêu cầu:

Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần, tích cực hưởng ứng phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai. Rà soát, làm rõ nội dung, địa chỉ, mức độ lồng ghép, tích hợp các nội dung trong Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch các hoạt động giáo dục, thực hiện tích hợp giáo dục trong dạy học đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện học sinh.

5.2. Chỉ tiêu

100% học sinh được giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục phòng, chống tham nhũng; giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

5.3. Biện pháp thực hiện:

- Giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh:

Bằng cách lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục chính khoá, ngoại khoá theo đặc trưng của môn học trên cơ sở không làm thay đổi mục tiêu và nội dung của môn học, bài học, hoạt động giáo dục, nhà trường tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các em học sinh về thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với nhiệm vụ của học sinh trong nhà trường, đảm bảo tích hợp một cách tự nhiên, lô-gic, không gây quá tải, tạo nên sự gắn bó nhuần nhuyễn giữa nội dung học tập và sự vận dụng linh hoạt vào thực tiễn.

Lựa chọn các câu truyện, bài học về tấm gương của Bác để tích hợp giáo dục trong giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, lồng ghép trong tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và trong giảng dạy một số môn học như: Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân; Mỹ thuật, Âm nhạc.

- Giáo dục đạo đức, lối sống:

Thực hiện nghiêm túc các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trong bộ môn Giáo dục công dân. Tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS tỉnh Quảng Ninh” qua bộ tài liệu đã được triển khai từ năm học 2017-2018. Thực hiện dạy học tích hợp giáo dục đạo đức phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục. Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên của nhà trường chủ động dạy học tích hợp giáo dục đạo đức theo tinh thần vận dụng sáng tạo và phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh. Các tổ chuyên môn rà soát, đối chiếu, điều chỉnh nội dung, địa chỉ tích hợp giáo dục đạo đức trong bộ tài liệu với mục tiêu và nội dung chương trình môn học để xây dựng kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn; thống nhất và tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp giáo dục đạo đức, trong đó chú trọng việc lựa chọn nội dung tích hợp đạo đức, định lượng mức độ, thời gian tích hợp đảm bảo tính chất giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, sự phát triển của học sinh, xã hội và thời đại; tích hợp giáo dục đạo đức gắn với thực tiễn cuộc sống, các vấn đề xã hội tại địa phương. Xây dựng các nội dung tích hợp cụ thể trong kế hoạch bài dạy.

- Giáo dục phòng, chống tham nhũng: Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các tiết học văn hóa nhà trường lồng ghép công tác tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ bằng nhiều hình thức hấp dẫn, lôi cuốn học sinh, nhằm nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí khi sử dụng tài sản chung trong nhà trường.

- Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai: Thực hiện theo hướng dẫn của Sở và Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai từ năm 2018. Tăng cường các nội dung liên hệ thực tiễn vấn đề bảo vệ môi trường tại địa phương nơi học sinh đang sinh sống, học tập, giúp các em nâng cao nhận thức và có những việc làm cụ thể góp phần bảo vệ môi trường. Học sinh được thực hành các nhiệm vụ lao động, trực nhật, trồng và chăm sóc cây, tham gia các hoạt động “Ngày chủ nhật xanh”... qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường.

Tổ chức phát động phong trào “Nói không với rác thải nhựa”, tuyên truyền giáo dục học sinh về việc phân loại rác thải, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích hợp, lồng ghép vào các hoạt động giáo dục và tổ chức thực hiện tại nhà trường.

- Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật biển Việt Nam được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh của nhà trường. Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của Đoàn, Đội; lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc... để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam; hoạt động trong vùng biển Việt Nam; phát triển kinh tế biển; quản lý và bảo vệ biển, đảo. Khai thác nguồn tư liệu, thông tin trên website <http://vasi.gov.vn> (Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam); <http://dangcongsan.vn/bien-dao-viet-nam.html>; <http://dangcongsan.vn/luat-bien-viet-nam.html> (Báo điện tử Đảng Cộng Sản Việt Nam); <http://biengioilanhtho.gov.vn> (Ủy ban Biên giới quốc gia), nhằm làm cho cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia. Khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất

ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

- Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi trong đời sống xã hội.

Thực hiện tích hợp giáo dục nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong dạy học các môn 4 môn Vật lý, Sinh học, Công nghệ và Địa lí.

Nguyên tắc: Lồng ghép các nội dung tích hợp vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp với nội dung bài học. Việc tích hợp làm cho bài học sinh động, gắn với thực tế hơn và không làm quá tải bài học.

Phương pháp dạy của các bài tích hợp phải góp phần phát huy tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập.

Kiểm tra đánh giá dạy học tích hợp được lồng ghép trong kiểm tra đánh giá của môn học, cần chú ý kiểm tra năng lực vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề về tích hợp trong học tập và thực tiễn cuộc sống.

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (số 50/2010/QH12 ngày 17/6/2010).

- Trong giảng dạy các bộ môn văn hóa, giáo viên thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa. Quan tâm đến các Di sản văn hóa trên địa bàn thị xã Đông Triều, các di sản tỉnh Quảng Ninh được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt. Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập tại thực địa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo tại các Di sản văn hóa được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Khu Di tích Lịch sử nhà Trần ở Đông Triều và các khu di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng cấp Quốc gia, cấp tỉnh của thị xã Đông Triều.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, bằng các hình thức cụ thể, thiết thực lồng ghép nội dung về giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch, đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kỹ năng cần thiết về bảo vệ di sản.

6. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

6.1. Yêu cầu:

Học sinh khuyết tật được tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường phù hợp với năng lực của cá nhân, được tạo điều kiện để rèn luyện bản thân.

6.2. Chỉ tiêu

100% học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục, đánh giá xếp loại phù hợp với khả năng của cá nhân.

6.3. Biện pháp thực hiện:

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn do ngành tổ chức về các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh giáo dục hòa nhập và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Trên cơ sở các nội dung đã được tập huấn, triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm từng đối tượng học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật phối hợp thực hiện các giải pháp theo mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông (theo công văn số 2161/SGDDĐT-GDTrH ngày 18/9/2015 của Sở GDĐT Quảng Ninh).

- Căn cứ vào thực tế dạng dạng khuyết tật và khả năng của học sinh (2 học sinh khuyết tật trí tuệ, 2 học sinh khuyết tật tâm thần thần kinh, 1 học sinh khuyết tật vận động) giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy thực hiện đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính.

Học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá, xếp loại theo các quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập.

Học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá dựa trên sự nỗ lực, tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

- Nhà trường đảm bảo quyền lợi cho GVCN và GV giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, giáo dục học sinh khuyết tật và báo cáo về giáo dục hòa nhập về phòng GD&ĐT theo quy định.

7. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa

7.1. Yêu cầu:

Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm gắn với hoạt động hướng nghiệp dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh, giáo dục STEM, nhằm tạo tâm lý vui tươi, phấn khởi cho học sinh, tâm thế sẵn sàng cho năm học mới. Học sinh lớp 6 được làm quen với thầy cô giáo, với bạn bè với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường.

7.2. Chỉ tiêu

100% được học tập về nội quy trường lớp, học tập và hiểu được về trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của học sinh theo điều lệ trường học.

Thành lập CLB Stem với sự tham gia của học sinh ở tất cả các khối lớp. Mỗi giáo viên tham gia thiết kế và giảng dạy ít nhất 1 chủ đề.

Học sinh khối 6,7 được tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo thông tư 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

7.3. Biện pháp thực hiện:

- Ngay khi tổ chức cho học sinh tựu trường, cùng với các hoạt động ổn định cơ cấu tổ chức lớp, GVCN tổ chức cho học sinh học tập các nội quy trường lớp. Đối với học sinh lớp 6, GVCN các lớp phối hợp với giáo viên bộ môn thông tin tới học sinh lớp 6 về nội dung, chương trình học tập bậc THCS, phương pháp học tập, cách thức đánh giá, xếp loại học sinh THCS giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Thông qua các hoạt động thực hiện chủ điểm tháng, các giờ sinh hoạt đầu tuần tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca để duy trì hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

Căn cứ chủ điểm của tháng, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động NGLL tạo cơ hội cho học sinh được tham gia các hoạt động rèn kỹ năng sống. Tổ chức các hoạt động nhân các ngày lễ lớn: Kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Thành lập Đội 15/5, ngày Sinh nhật Bác 19/5...

Đối với hoạt động giáo dục STEM, nhà trường thành lập câu lạc bộ STEM, tổ chức cho học sinh đăng ký tham gia tự nguyện. Phân công trách nhiệm cụ thể cho mỗi giáo viên tham gia xây dựng và giảng dạy ít nhất một chủ đề. Thường xuyên tổ chức giao lưu sản phẩm STEM trong các nhóm của câu lạc bộ để khuyến khích sự sáng tạo của học sinh.

Đối với hoạt động trải nghiệm: Căn cứ chủ điểm hoạt động NGLL và tình hình thực tế, nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể về nội dung trải nghiệm, địa chỉ trải nghiệm gắn với hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh. Tuyên truyền tới Cha mẹ học sinh tạo sự đồng thuận, tự nguyện hỗ trợ và phối hợp tổ chức cho học sinh tham gia. Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm được xây dựng trên cơ sở thống nhất về chủ trương, hình thức tổ chức giữa lãnh đạo nhà trường, giáo viên, cha mẹ học sinh và sự tham gia hoàn toàn tự nguyện của học sinh, tạo điều kiện để 100% học sinh của nhà trường được tham gia các hoạt động trải nghiệm.

Tuyên truyền nâng cao hiểu biết để thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Khuyến khích học sinh, nhóm học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích tại nhà trường. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

- Về tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống:

Tuyên truyền, giáo dục cách phòng chống tai nạn thương tích đối với học sinh: Phòng chống ngã, phòng chống tai nạn giao thông, phòng chống đánh nhau,

bạo lực trong trường học, phòng chống bạo, điện giật, phòng chống ngộ độc, phòng chống đuối nước.

Xây dựng kế hoạch phối hợp với công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển giáo dục Maxx Việt Nam tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho học sinh theo thông tư 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT và quyết định số 1336/QĐ-SGD&ĐT ngày 08/8/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh trên cơ sở nhu cầu tự nguyện tham gia của học sinh có sự đồng ý của Cha mẹ học sinh. *(Có KH cụ thể để thực hiện)*

Thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn của ngành về việc tinh giảm các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh phổ thông, nhà trường không tự ý tổ chức thi khảo sát năng lực giáo viên, học sinh khi chưa có ý kiến chỉ đạo của Phòng.

8. Công tác giáo dục thể chất

8.1 Yêu cầu: Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về công tác giáo dục thể chất (GDTC) và thể thao trường học. Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học GDTC, đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức.

8.2. Chỉ tiêu

100% học sinh được tham gia các hoạt động GDTC trong nhà trường phù hợp với năng lực và nhu cầu của cá nhân.

100% học sinh được kiểm tra, đánh giá thể lực theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 18 tháng 09 năm 2008 của Bộ GD&ĐT xếp loại đạt trở lên, trong đó loại tốt trên 50%.

8.3. Biện pháp thực hiện:

Giáo viên dạy thể dục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao cho học sinh.

Căn cứ Quyết định số 53/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 18 tháng 09, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh đảm bảo theo quy định.

Nhà trường tăng cường đầu tư CSVC đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất trong nhà trường. Cử giáo viên làm công tác GDTC và thể thao trường học tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tham mưu với ngành bổ sung giáo viên dạy thể dục để đảm bảo đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học GDTC thuộc chương trình GDPT 2018.

Thực hiện triển khai Quyết định số 1611/QĐ-BGD&ĐT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Triển khai thực hiện Kế hoạch 398/KH-BGD&ĐT ngày

09/5/2019 về việc thực hiện Kết luận của Bộ trưởng tại Hội nghị “Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành giáo dục”.

Tổ chức cho học sinh thực hiện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ theo quy định để chống mệt mỏi. Triển khai thêm các bài võ cổ truyền và dân vũ để đưa vào bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập luyện, thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp phù hợp với tình hình nhà trường, chú trọng phát huy các môn thể mạnh như: cầu lông, bóng bàn, bóng đá.

9. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

9.1. Mục tiêu

Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

9.2. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng phù hợp với đặc trưng bộ môn.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế như: nghiên cứu khoa học, thí nghiệm - thực hành, giáo dục STEM...

9.3. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện dạy phân hóa đối tượng học sinh, chú trọng việc xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể, thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học đáp ứng mục tiêu học tập của học sinh. Giáo viên chú trọng sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức. Thực hiện tinh thần giáo dục tích hợp khoa học-công nghệ-kỹ thuật-toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên. Giáo viên tích cực khai thác các điều kiện thuận lợi và nguồn lực của nhà trường và địa phương trong giảng dạy, khai thác không gian trường học kết nối cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục STEM trong nhà trường.

Giáo viên tích cực vận dụng các phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; tích cực vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo chủ đề trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

- Trong thiết kế và thực hiện bài dạy, cùng với việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, giáo viên cần coi trọng giao nhiệm vụ và

hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng. Căn cứ các hướng dẫn của ngành về triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi Sáng tạo Robot, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và tích cực tham gia các cuộc thi.

Giáo viên chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

10. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

10.1. Yêu cầu

Đánh giá đúng thực trạng để định hướng điều chỉnh hoạt động của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập.

Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phân đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

10.2. Chỉ tiêu

- 100% các môn học thực hiện đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

10.3. Giải pháp thực hiện

- Căn cứ vào kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020: Tỷ lệ đỗ THPT công lập là 81,3%, học sinh đạt điểm cao chiếm số đông trong toàn thể hội đồng tuyển sinh. Tuy nhiên, còn môn toán có 7 học sinh đạt điểm dưới 1, khoảng cách về điểm số giữa các học sinh đỗ và không đỗ vào THPT công lập là khá xa. Các tổ chuyên môn, Giáo viên dạy các môn thi tuyển cần chú trọng chú trọng bồi dưỡng phương pháp học tập cho học sinh ngay từ các lớp đầu cấp, dạy kết hợp với ôn tập cho học sinh ngay từ đầu năm học để các em có kiến thức tổng hợp đáp ứng yêu cầu thi tuyển sinh THPT. Làm tốt hơn nữa công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh; hướng dẫn tổ chức kiểm tra học kỳ từ năm học 2018-2019.

- Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối". Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhà trường tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thay đổi theo hướng tích cực, tiếp tục đổi mới phương thức dạy học và KTĐG đạt hiệu quả cao, nhà trường trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

+ Lãnh đạo nhà trường gương mẫu đi đầu trong công tác đổi mới PPDH, KTĐG, thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về đổi mới KTĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh: Việc kiểm tra, đánh giá theo thực chất, có ý nghĩa thực tế và trên tinh thần tôn trọng học sinh, đánh giá theo sự tiến bộ, có tác động thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh. Tuyệt đối tránh những cách đánh giá làm tổn thương đến học sinh dù dưới bất kỳ hình thức nào.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp hình thức KTĐG phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường với giải pháp đồng bộ và cụ thể để tổ chức thực hiện: *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên để mỗi cá nhân chủ động và chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ chức KTĐG, ghi nhận kết quả và biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực trong quá trình thực hiện. Tổ chức trao đổi kinh nghiệm công tác giữa các trường trong cụm, trong thị xã.

+ Chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc và đổi mới công tác tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, học kỳ: Thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh. Nội dung, thời gian, hình thức, cấu trúc các bài kiểm tra viết thường xuyên, định kì phải được thống nhất trong mỗi khối lớp, đảm bảo công bằng trong kiểm tra đánh giá. Tránh tập trung nhiều bài kiểm tra viết các môn trong khoảng thời gian ngắn gây căng thẳng cho học sinh. Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kì theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.

Đổi mới việc KTĐG môn học/hoạt động giáo dục theo hướng nêu vấn đề mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và biểu đạt chính kiến của bản thân. Đổi mới các hình thức kiểm tra theo hướng chấm các dự án nghiên cứu, bài viết, sản phẩm của học sinh. Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra chung theo khối đảm bảo công bằng, nghiêm túc, khách quan tạo động lực cho giáo viên tích cực đổi mới và học sinh tích cực học tập. Đối với các môn Toán, môn tiếng Anh thực hiện kiểm tra chung theo khối lớp: Học sinh được bố trí theo các phòng thi xếp theo văn a,b,c của toàn khối.

Các tổ, nhóm chuyên môn tiếp tục thực hiện việc tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn. Nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn tập trung tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý về đổi mới PPDH và KTĐG; tiếp tục thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài giảng, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những PPDH, cách

thức tổ chức lớp học hiệu quả cho các nội dung đó, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn thiết thực, hiệu quả, không mang tính hình thức, đối phó qua loa. Nội dung sinh hoạt các tuần, tháng phong phú không trùng lặp, đơn điệu...Thực hiện việc ghi chép, quản lý hồ sơ hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn phải đầy đủ làm minh chứng cho việc tổ chức hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn và phục vụ kiểm tra của các cấp.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của giáo viên trong thiết kế bài giảng và xây dựng các chủ đề, dự án dạy học: Sự tâm huyết, làm việc nhiệt tình, trách nhiệm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, sử dụng linh hoạt và hiệu quả các PPDH. Trong dạy học, tập trung dạy cách học, cách tư duy, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng và phát triển năng lực. Đa dạng hóa các hình thức và không gian học tập. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và sân chơi trí tuệ cho học sinh, khuyến khích giáo viên tham gia chương trình Microsoft Innovative Educator (MIE), trang cộng đồng giáo dục toàn cầu MEC (tại địa chỉ education.microsoft.com)

Trong thiết kế và tổ chức hoạt động dạy học, giáo viên tạo điều kiện để học sinh được tích cực, chủ động trong việc lĩnh hội và tiếp thu tri thức; tích cực làm việc với sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo, tự học theo hướng dẫn của giáo viên; tự đánh giá nhận thức của bản thân và bè bạn; trung thực trong học tập.

Quản trị giáo viên chú trọng tích hợp công nghệ vào giảng dạy. Nhà trường khuyến khích và điều kiện để giáo viên tham gia các chương trình, các khóa học đào tạo về ứng dụng các công cụ dạy học trực tuyến, phương pháp giảng dạy, tham khảo mô hình, bài học kinh nghiệm quốc tế trong giảng dạy ngoại ngữ của một số tổ chức có uy tín.

Nhà trường lựa chọn đề kiểm tra từ các tổ chuyên môn để đóng góp tư liệu cho thư viện đề kiểm tra của tất cả các môn trong cấp học trên mục tài nguyên của Phòng Giáo dục điện tử Đông Triều

11. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường

11.1 Yêu cầu: Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

11.2. Chỉ tiêu

100% CBGVNV và học sinh nhà trường thực hiện tốt các nội dung trong Quy tắc ứng xử của nhà trường.

11.3. Biện pháp thực hiện:

- Nhà trường phối hợp với Ban chấp hành công đoàn căn cứ Kế hoạch số 824/KH PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của ngành GD&ĐT thị xã Đông Triều, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy

tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện. Tuyên truyền tới toàn thể CBGVNV và học sinh nêu cao tinh thần, ý thức tự giác thực hiện các quy định trong quy tắc ứng xử góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

- Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, nhà trường chỉ đạo Đội thiếu niên xây dựng kế hoạch tổ chức phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường, phát huy vai trò của tủ sách lớp học, tổ chức Ngày hội đọc sách cấp trường. Xây dựng nội dung, hình ảnh tuyên truyền, cổ động thông qua các hình thức: Bảng tin, áp phích, khẩu hiệu, các ấn phẩm. Tổ chức lồng ghép các hoạt động văn hóa, văn nghệ gắn với các sự kiện, ngày hội, ngày lễ, ngày truyền thống của nhà trường, của ngành. Đội thiếu niên xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, nhân đạo, tình nguyện vì cộng đồng, bảo vệ môi trường và các hoạt động khác, tạo cơ hội cho tất cả học sinh được tham gia.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lý tưởng kỹ năng sống cho học sinh:

+ Giáo dục phòng chống bạo lực học đường, sử dụng mạng xã hội đúng hướng. thông qua việc phối hợp giữa GVCN với các khu phố, phối hợp với CMHS, làm tốt công tác tự quản để kịp thời nắm bắt tâm tư tình cảm của học sinh.

+ Thành lập Ban tư vấn tâm lý cho học sinh gồm đại diện Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm các lớp, tổng phụ trách đội và các GV có kinh nghiệm trong công tác tư vấn học đường. Xây dựng quy chế hoạt động tạo điều kiện cho học sinh chia sẻ tâm tư, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong cuộc sống, trong đó luôn đảm bảo bí mật thông tin cá nhân học sinh.

12. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Đoàn, Đội trong nhà trường

12.1. Yêu cầu

Phát huy vai trò hoạt động công tác Đoàn, Đội trong việc giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh

12.2. Chỉ tiêu

- Danh hiệu thi đua của Đội: Liên đội vững mạnh xuất sắc cấp Tỉnh, Trung ương Đoàn tặng cờ thi đua.

Hình thức khen thưởng: Hội đồng đội thị xã tặng giấy khen

- 50% học sinh đủ tuổi được xét kết nạp Đoàn nhân dịp 26.3

12.3. Biện pháp thực hiện:

- Nhà trường chỉ đạo tổ chức Đại hội Liên đội kiện toàn Ban chỉ huy Liên đội, xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cụ thể, tập trung vào các hoạt động duy trì nền nếp, kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh: Tuyên truyền thực hiện các quy định về ATGT với mô hình “Cổng trường xanh, sạch, đẹp, an toàn”; thực hiện phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt”; thực hiện phong trào thi đua theo chủ điểm từng tháng gắn với thi đua thực hiện “5 điều Bác Hồ dạy”; thực

hiện phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt giờ chào cờ theo hướng lồng ghép tổ chức chuyên đề, tọa đàm để tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình công tác Đội căn cứ vào kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường và các văn bản chỉ đạo của Ngành, của Đoàn THCSHCM thị xã.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

- Tạo điều kiện cho TPT Đội tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác Đội trong trường học, tham dự thi TPT Đội giỏi cấp thị xã.

- Mỗi GVCN là một phụ trách đội, phối hợp với Tổng phụ trách hướng dẫn Ban chỉ huy chi đội xây dựng kế hoạch hoạt động của chi đội góp phần giáo dục việc thực hiện nề nếp của mỗi đội viên. Giới thiệu đội viên đủ tiêu chuẩn về tuổi, có thành tích xuất sắc để Đoàn bồi dưỡng, kết nạp vào Đoàn.

13. Tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập

13.1. Yêu cầu: Tạo cơ hội và điều kiện để toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường được học tập, bồi dưỡng thường xuyên, từ đó nâng cao ý thức tự học, học một cách tự giác.

13.2. Chỉ tiêu:

100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”. Nhà trường giữ vững danh hiệu “Đơn vị học tập”

13.3. Biện pháp thực hiện:

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020” của thị xã. Tuyên truyền tới toàn thể CNGVNV và học sinh nhà trường về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương. Tuyên truyền để CBGVNV và học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” theo hướng thiết thực, hiệu quả, nhằm phát triển mạnh hơn nữa phong trào học tập suốt đời trong cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” trong nhà trường, xây dựng giữ vững danh hiệu “Đơn vị học tập” thông qua việc xây dựng phong trào học tập của CB, GV, NV và học sinh và xây dựng điều kiện học tập.

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng phường Mạo Khê tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động thiết thực gắn với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Duy trì phong trào đọc sách trong học sinh, thực hiện phong trào “Góp một cuốn sách để được đọc nhiều cuốn sách” và phát huy hiệu quả tủ sách lớp học. Xây dựng kế hoạch và tổ chức “Ngày sách Việt Nam” vào tháng 4/2020 nhằm xây

dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương.

III. Tích cực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

1. *Yêu cầu:* Thực hiện đảm bảo theo đúng văn bản chỉ đạo của ngành.

2. *Chỉ tiêu:* Tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn về triển khai chương trình GDPT 2018 khi được điều động. Xây dựng CSVC nhà trường từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018

3. *Biện pháp thực hiện:*

- Quán triệt kịp thời các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tới toàn thể CBGVNV của nhà trường, tổ chức nghiên cứu, thảo luận để hiểu biết kỹ nội dung chương trình GDPT 2018.

- Tích cực tham gia, đóng góp ý kiến về kế hoạch biên soạn nội dung giáo dục địa phương về những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp của địa phương, bổ sung cho nội dung giáo dục bắt buộc theo Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 của Bộ GD&ĐT theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học của nhà trường trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch sắp xếp, tham mưu đề xuất với Phòng GD&ĐT đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã bổ sung đội ngũ GV và xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ sở đào tạo giáo viên để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018 phù hợp với thực tế.

- Xây dựng và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện chương trình GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong thực hiện đổi mới chương trình GDPT.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với giáo viên của nhà trường. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông tại nhà trường hằng năm, báo cáo về Phòng GD&ĐT.

IV. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. *Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý*

1.1. *Yêu cầu*

Bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo nâng cao nhận thức chính trị và chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

1.2. Chỉ tiêu

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Phòng GD&ĐT cử đi hoặc do Phòng GD&ĐT tổ chức.
- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn, thực hiện nghiêm túc các quy định dạy thêm, học thêm.
- 100% CBGV được học tập bồi dưỡng về nhận thức chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên. Nhà trường tổ chức 2 chuyên đề chuyên môn.
- 100% giáo viên được tạo điều kiện để học tập nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ, bồi dưỡng hạng chức danh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu quy định Hạng chức danh nghề nghiệp.
- 100% giáo viên có đủ điều kiện đều đăng ký dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. 80% Giáo viên đạt danh hiệu GVĐG cấp trường.
- Xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp:
Mức tốt: 70% Mức khá: 20% Mức đạt: 10%
- Xếp loại viên chức:
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 80%
Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 20%
- Kết nạp mới: 3 đảng viên.

1.3. Biện pháp thực hiện:

- Tạo điều kiện để CBGVNV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Phòng GD&ĐT cử đi hoặc do Phòng GD&ĐT tổ chức để bồi dưỡng về CT GDPT 2018, về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; về xây dựng nội dung giáo dục địa phương. Tổ chức triển khai các nội dung đã được tập huấn vào công tác quản lý, công tác dạy và học trong nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Chú trọng phát triển đảng viên trong đội ngũ giáo viên trẻ, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng. Giao cho các tổ chuyên môn thường xuyên giúp đỡ, lựa chọn trong số cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường những nhân tố tích cực để giới thiệu bồi dưỡng giúp đỡ và kết nạp vào đảng.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống. Nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2019-2020 theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, từ đó chỉ đạo mỗi CBGV căn cứ nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân cụ thể. Cuối năm học các tổ chuyên môn thực hiện việc nghiệm thu kết quả của giáo viên, nhà

trường tổng hợp báo cáo về phòng GD&ĐT. Đẩy mạnh phong trào tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên thông qua việc dự giờ, thăm lớp, nghiên cứu tài liệu.

- Tạo điều kiện để giáo viên dạy tiếng Anh tham gia bồi dưỡng theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT đáp ứng việc triển khai đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân. Phân công nhiệm vụ cho giáo viên phù hợp với năng lực và sở trường để giáo viên có cơ hội phát triển.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn để thực hiện trong năm học gồm: chuyên đề "Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; phương pháp, hình thức KTĐG" chuyên đề "Tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh". Phối hợp với các trường trong cụm tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn và tổ chức chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn. Nhà trường thành lập tổ giáo viên cốt cán các bộ môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

- Tuyên truyền, tạo điều kiện và động viên giáo viên tích cực tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Tổ chức cho giáo viên đăng ký từ đầu năm học, các tổ chuyên môn theo dõi và giúp đỡ đối với những giáo viên mới đăng ký năm đầu. Động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia Hội thi đạt kết quả cao nhất. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi. Tạo môi trường làm việc thân thiện để xây dựng tập thể đoàn kết, đồng cảm, thống nhất để mỗi thành viên luôn được chia sẻ, lắng nghe tháo gỡ khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

2.1. Yêu cầu

Thúc đẩy hoạt động dạy và học, nâng cao hiệu lực của công tác quản lý nhà nước, củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trường học; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường.

2.2. Chỉ tiêu

Các môn học được bố trí giáo viên giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo. Hạn chế đến mức thấp nhất giáo viên phải dạy chéo ban.

100% CBGVNV nhà trường được kiểm tra theo kế hoạch để kịp thời phát hiện uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn

2.3. Biện pháp thực hiện:

- Nhà trường thực hiện việc rà soát trình độ chuyên môn của đội ngũ ngay từ đầu năm học, báo cáo với Phòng GD&ĐT để bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học.

- Căn cứ hướng dẫn của ngành, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, công khai lịch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mỗi cá nhân được biết. Thực hiện kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm. Thực hiện kiểm tra thường xuyên

để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn, từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

- Rà soát thực trạng đội ngũ, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.
(*Có kế hoạch cụ thể để thực hiện*)

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho giáo viên trên cơ sở căn cứ vào năng lực chuyên môn và chuẩn đào tạo. Hạn chế đến mức thấp nhất giáo viên phải dạy chéo ban.

3. Chú trọng và đẩy mạnh công tác chủ nhiệm lớp.

3.1. Yêu cầu

Phát huy tối đa vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức, hình thành và phát triển phẩm chất, nhân cách cho học sinh.

3.2. Chỉ tiêu

100% giáo viên chủ nhiệm được bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp.

80% GVCN đạt Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường; 30% GVCN đạt Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã.

3.3. Biện pháp thực hiện:

- Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học của giáo viên chủ nhiệm phù hợp với chỉ đạo của ngành về giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, năng lực cho học sinh, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và từng khối lớp; chỉ đạo, triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên nhà trường những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp; tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp.

Xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên chủ nhiệm lớp kết hợp làm tốt công tác thi đua, khen thưởng.

Tổ chức đánh giá giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, tạo điều kiện để giáo viên chủ nhiệm tham dự Hội thi GVCN giỏi cấp thị xã.

GVCN lớp báo cáo công tác chủ nhiệm lớp với Hiệu trưởng theo định kỳ hàng tháng bằng văn bản và báo cáo đột xuất khi có sự việc.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp

Chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp;

Áp dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên các modul 31, 32, 33 về nghiệp vụ công tác chủ nhiệm. Trong đó, lưu ý quan tâm đến một số nội dung sau:

+ Căn cứ vào thực tiễn của địa phương, kế hoạch của nhà trường, của lớp học, giáo viên lập kế hoạch công tác chủ nhiệm phải: xác định rõ mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lý, giáo dục học sinh; cụ thể hoá mục tiêu thành các nhiệm vụ phải thực hiện; xác định những điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học.

+ Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các giờ sinh hoạt lớp: GVCN phải có giáo án sinh hoạt lớp, trong đó giáo viên chủ nhiệm cần thu nhận ý kiến từ đồng nghiệp sau một tuần giảng dạy và giáo dục học sinh, học sinh có tiến bộ cần được biểu dương, những hiện tượng bất thường cần được xử lý kịp thời, linh hoạt; xây dựng kế hoạch tuần học kế tiếp, những đề nghị, yêu cầu đối với lớp, nhóm học sinh hoặc cá nhân học sinh; dành thời gian để học sinh thư giãn, giải trí, chia sẻ tâm tư nguyện vọng, tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống.

+ Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm cần thực hiện tốt các bước: tiếp cận tình huống, phân tích tổng hợp tìm ra nguyên nhân cốt lõi, tìm biện pháp ứng xử, đánh giá kết quả; giải quyết tình huống trên cơ sở phù hợp với từng đối tượng học sinh, tránh chê bai, chỉ trích những điều học sinh chưa làm được hoặc làm chưa tốt, quan tâm ghi nhận những cố gắng và kết quả học sinh đạt được để động viên, khuyến khích và biểu dương kịp thời nhằm thúc đẩy học sinh phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng và học tập.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Yêu cầu

Quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT về thực hiện phổ cập giáo dục. Cùng cố, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Chỉ tiêu

- Tuyển sinh lớp 6: 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trong độ tuổi trên địa bàn nhà trường quản lý.
- Tỷ lệ chuyên cần trong toàn trường: 99,8%. Không có học sinh bỏ học.
- Phổ cập giáo dục: Giữ vững PC GDTHCS mức độ 3 và PCGD-XMC mức độ 2.

3. Biện pháp thực hiện

- Tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn thông qua các hội nghị toàn thể, đặc biệt là

hội nghị CMHS. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCGD, phân công trách nhiệm điều tra, cập nhật thông tin kịp thời đối với học sinh thuộc địa bàn quản lý. Phối hợp với các trường THCS, các trường Mầm non, Tiểu học trên địa bàn phường làm tốt công tác điều tra, thống kê, báo cáo và hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục năm 2019 đúng thời gian quy định.

- Tham mưu với địa phương quan tâm củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục của phường. Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn đồng thời phụ trách công tác PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; thường xuyên cập nhật thông tin trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế. Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học lớp 6, phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền vận động học sinh trong độ tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đến lớp. Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh hàng ngày, phát hiện kịp thời và có biện pháp cụ thể ngăn chặn hiện tượng học sinh bỏ học, bỏ tiết; tăng cường công tác chủ nhiệm, công tác bảo vệ trường, giám sát chặt chẽ hiện tượng học sinh nghỉ học, thông báo kịp thời cho cha mẹ học sinh phối hợp cùng quản lý. Giao trách nhiệm hỗ trợ, thanh toán học sinh yếu kém cho từng giáo viên bộ môn để chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì sĩ số học sinh..

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương, tăng cường các nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; huy động triệt để các đối tượng diện phổ cập giáo dục trung học cơ sở ra lớp; phối hợp tốt với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường nắm chắc tình hình, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng PCGD.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

VI. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Yêu cầu

Đổi mới công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Chỉ tiêu

Các hoạt động của nhà trường được CBQL theo dõi, giám sát thực hiện có hiệu quả.

100% CBGVNV nhà trường được kiểm tra việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đảm bảo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường.

3. Biện pháp thực hiện

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong nhà trường. Gắn trách nhiệm cá nhân của Hiệu trưởng với tất cả các hoạt động của đơn vị, trách nhiệm của cá nhân các Phó hiệu trưởng với các hoạt động thuộc lĩnh vực

phụ trách. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Tổ trưởng chuyên môn theo hướng Tổ trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Hiệu trưởng về việc điều hành, sử dụng và phân phối nguồn lực trong tổ; về chất lượng giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác của giáo viên trong phạm vi tổ theo đúng quy định nhằm góp phần đạt được các mục tiêu kế hoạch nhà trường đề ra. Gắn trách nhiệm của GVCN với các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

Quy định trách nhiệm giải quyết công việc theo nhiệm vụ được phân công đúng chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên theo điều lệ nhà trường và quy chế làm việc, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Xây dựng kiểm tra nội bộ trường học theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, công khai kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mọi cá nhân chủ động trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để duy trì nề nếp, kỷ cương tròn nhà trường. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

- Căn cứ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, các công văn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về chấn chỉnh, quy định các loại hồ sơ, sổ sách đã ban hành trong năm học 2018-2019, nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể hướng dẫn CBGVNV thực hiện đúng các quy định về quản lý hồ sơ sổ sách. Nhà trường tổ chức tập huấn hướng dẫn công tác quản lý, ghi chép và sử dụng các loại hồ sơ, phân công trách nhiệm quản lý, ghi chép hồ sơ của nhà trường đảm bảo đúng quy định. Tăng cường ứng dụng CNTT trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học. Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định 02/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và Công văn số 414/SGDĐT-GDTrH ngày 27/02/2019 của Sở GD&ĐT về việc triển khai Quyết định 02/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Ban hành qui định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh: Triển khai quy định về dạy thêm, học thêm; thống nhất mức thu kinh phí dạy thêm, học thêm tới toàn thể CBGVNV, học sinh và CMHS nhà trường. Tổ chức cho học sinh đăng ký học thêm tại nhà trường trên tinh thần tự nguyện và được sự đồng ý của CMHS. Thực hiện việc quản lý và tổ chức dạy thêm, học thêm tại nhà trường khi có sự phê duyệt của Phòng GD&ĐT. Tổ chức cho CBGVNV nhà trường ký cam kết không dạy thêm trái quy định. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

- Căn cứ thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT, nhà trường phối hợp với CMHS xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động của CMHS đảm bảo đúng điều lệ. Phối hợp với CMHS thực hiện giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường, phòng chống các tệ nạn xã hội.

- Thực hiện công khai hóa các nội dung theo đúng hướng dẫn tại thông tư Thông tư hướng dẫn số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD. Quản lý chặt chẽ và thực hiện nghiêm túc các khoản thu chi trong nhà trường theo hướng dẫn của ngành. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

1. Yêu cầu

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc ứng dụng CNTT góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và dạy học trong nhà trường.

2. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, NV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý.

- 100% CB, GV, NV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy có hiệu quả.

- 100% Sổ điểm lớp và học bạ của học sinh được sử dụng là sổ điện tử.

3. Biện pháp thực hiện

- Nhà trường xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học. Tổ chức cho giáo viên đăng ký cụ thể số tiết học có ứng dụng CNTT và phòng học thông minh trong dạy và học nhằm đổi mới, đồng bộ phương pháp dạy học và phương thức thi, kiểm tra đánh giá người học; dạy học phân hóa theo năng lực nhận thức của học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của CT GDPT 2006 và CT GDPT 2018; xây dựng môi trường học tập trực tuyến, học mọi lúc-mọi nơi.

Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao.

Giáo viên dạy học khai thác hiệu quả các phần mềm dạy học của từng bộ môn, phần mềm hỗ trợ dạy và học tích cực (tham khảo các phần mềm: kahoot.it, quizizz.com, classdojo.com, MS Teams, Onenote, Forms, Sway, Google drive, Google dành cho giáo dục tại edu.google.com, ...).

Tích cực tham gia xây dựng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số của từng môn học và các nguồn tài nguyên trên mạng (tham khảo truongtructuyen.edu.vn, elearning.moet.edu.vn, giaoduc.itrithuc.vn, lv.quangninh.edu.vn, toanthpt.vn, ...).

Tuyên truyền để giáo viên tăng cường tham gia trao đổi chuyên môn, nâng cao năng lực tự học, năng lực CNTT-TT, cập nhật kỹ thuật và phương pháp dạy học tích cực phục vụ công tác, nghiệp vụ được giao (khuyến khích tham gia tại fb.com/groups/dayhochtichcuc, fb.com/groups/congdonggiaovienquangninh, fb.com/groups/mievietnam,...).

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trên trang quản lý nhà trường (<http://qlth.quangninh.edu.vn>), khai thác có hiệu quả các chức năng được xây dựng trong hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lý, dự báo và điều chỉnh kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng qua email và website trường học: 100% CMHS đăng ký nhận tin nhắn qua website trường học; Nhà trường triển khai thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử từ năm học 2019-2020 theo chỉ đạo của ngành. Thành lập Ban quản trị phần mềm sổ điện tử để tổ chức quản lý và sử dụng sổ điện tử trong nhà trường theo đúng hướng dẫn của ngành.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý đội ngũ, quản lý tài chính, quản lý hoạt động chuyên môn.... Thực hiện việc nhập số liệu vào hệ thống PEMIS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

VIII. Đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Yêu cầu: Công tác truyền thông đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, chính xác.

2. Chỉ tiêu

Các các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường được thông tin kịp thời, chính xác tới xã hội

3. Biện pháp thực hiện

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương để kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, các kết quả đạt được về giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch truyền thông,

- Mọi CBGVNV và học sinh của nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường, của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới CT GDPT, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Phân công Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm duyệt

các nội dung trước khi đăng tải lên trang website của trường để đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác.

IX. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Yêu cầu

Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch, có vai trò thúc đẩy phong trào "Quản lý tốt - Dạy tốt - Học tốt", hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất.

2. Chỉ tiêu

*** Cá nhân**

+ Danh hiệu thi đua:

Lao động tiên tiến: 100%

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 10 đ/c

Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 01 đ/c

+ Khen thưởng

UBND Tỉnh tặng bằng khen: 01 đ/c

Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 02 đ/c

UBND thị xã tặng giấy khen: 05 đ/c

*** Tập thể:**

+ Danh hiệu thi đua: Trường đạt Tập thể Lao động xuất sắc

+ Khen thưởng

UBND thị xã tặng giấy khen.

Thủ tướng chính phủ tặng cờ thi đua.

3. Biện pháp thực hiện

- Nhà trường thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Phối kết hợp với công đoàn động viên, tạo điều kiện để mọi cá nhân tích cực tham gia các phong trào thi đua. Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

X. Thực hiện chế độ báo cáo

1. *Yêu cầu:* Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, đúng đủ nội dung để nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. *Chỉ tiêu:* Các nội dung công việc được báo cáo đúng thời gian, đủ nội dung, chính xác về thông tin.

3. *Biện pháp thực hiện:*

Phân công trách nhiệm cụ thể cho thành viên Ban giám hiệu, nhân viên nhà trường tiếp nhận và xử lý văn bản: Nhân viên hành chính tiếp nhận công văn và vào sổ lưu trữ, sau đó chuyển Hiệu trưởng xử lý. Căn cứ kết quả xử lý của Hiệu trưởng, nhân viên hành chính chuyển tiếp công văn đến người thực hiện. Cá nhân khi tiếp nhận công văn để thực hiện có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, xây dựng các biện pháp thực hiện và báo cáo kết quả theo tinh thần chỉ đạo tại văn bản đảm bảo đúng thời hạn quy định, đúng cấu trúc, đủ nội dung, chính xác, rõ ràng.

Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về tính chính xác, thời gian báo cáo của đơn vị. Thời gian báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 10/01/2020, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 30/5/2020. Các báo cáo khác thực hiện theo yêu cầu đảm bảo đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

Xây dựng quy định cụ thể về chế độ thông tin báo cáo đối với cá nhân trong quy chế làm việc của nhà trường. Cá nhân nộp báo cáo chậm, thông tin không chính xác làm ảnh hưởng đến tổng hợp chung của nhà trường thì cá nhân đó phải chịu trách nhiệm giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo được tính là một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua.

XI. Chỉ tiêu giáo dục

+ Hai mặt giáo dục:

Loại/ mặt GD	Hạnh kiểm	Học lực
Tốt (giỏi)	97,0 %	53,0 %
Khá	2,5 %	32,0 %
Trung bình	0,5 %	14,5 %
Yếu	0%	0,5 %

+ Học sinh giỏi các môn văn hóa:

Cấp thị xã: 65 HS; Cấp tỉnh: 45 HS;

+ Lên lớp thẳng: 99,5%; Lên lớp sau thi lại: 99,8%

+ Tốt nghiệp THCS: 100%

+ Tỷ lệ tuyển sinh vào THPT công lập: Từ 75% trở lên.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

1.1. Hiệu trưởng

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể CBGVNV nhà trường. Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong Ban giám hiệu để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận của nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện chế độ báo cáo và điều chỉnh kịp thời các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

1.2. Phó hiệu trưởng

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, xây dựng cụ thể các kế hoạch về công việc, triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả theo kế hoạch đề ra.

2. Tổ chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, tổ chức thảo luận để xây dựng kế hoạch công tác năm, tháng của tổ. Kế hoạch của các tổ cần xác định cụ thể các hoạt động triển khai, thời gian thực hiện, trách nhiệm thực hiện.
- Tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên trong tổ đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra.
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.
- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo.

3. Tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ đảm bảo cụ thể theo nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm. Chủ động trong công tác tham mưu với Ban giám hiệu đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động của nhà trường.

4. Công Đoàn

- Phối hợp với nhà trường trong việc tạo điều kiện để cán bộ giáo viên trong nhà trường có môi trường làm việc thuận lợi.
- Phối hợp tốt với chuyên môn làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp quản lý và giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành.
- Phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường đúng quy định, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.
- Phối hợp với nhà trường trong việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua có hiệu quả

5. Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng kế hoạch công tác Đội và phong trào thiếu nhi trong phạm vi nhà trường. Phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục đối với học sinh, đội viên.
- Tổ chức chương trình hoạt động cho đội viên, học sinh trong nhà trường theo kế hoạch của Ngành Giáo dục và Đào tạo và theo chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Hội đồng Đội các cấp.

6. Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy của cá nhân phù hợp với nhiệm vụ được phân công đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường.
- Thực hiện nghiêm các quy chế chuyên môn, nội quy, quy định làm việc của nhà trường và các văn bản chỉ đạo của ngành.
- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh.

7. Giáo viên chủ nhiệm lớp

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch chủ nhiệm phù hợp với đặc điểm của lớp và các chỉ tiêu của nhà trường trong năm học.
- Phối hợp với giáo viên bộ môn, các tổ chức trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện đối với học sinh lớp chủ nhiệm.

8. Nhân viên

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm. Thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận của nhà trường và toàn thể các thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần báo cáo về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, các TV nhà trường (t/h);
- Trang TTĐT của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thắm

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG

Tháng	Nhiệm vụ Trọng tâm	Người phụ trách	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
T.8 2019	- Chuẩn bị các điều kiện về CSVC cho năm học mới - Ổn định công tác tổ chức, phân công nhiệm vụ đối với CB, GV, NV - Thực hiện tự trường đối với HS ngày 15/8, học chính thức ngày 19/8. Thực hiện các giải pháp duy trì sĩ số học sinh. - Tổ chức cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè 2019 - Thực hiện kế hoạch dạy - học tuần 1, 2	Đ/c Hà Đ/c Thẩm Đ/c Thẩm Đ/c Thảo BGH	Toàn thể GV BGH Toàn trường Toàn thể GV Toàn trường	Tuần 1,2 Tuần 2 Tuần 3 Cả tháng Tuần 3,4	
T.9 2019	- Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức khai giảng năm học mới 2019-2020. - Triển khai các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, chỉ đạo về chuyên môn và các hoạt động giáo dục. - Cử CB, GV tham gia các lớp tập huấn theo chỉ đạo của Phòng GD - Xây dựng và duyệt kế hoạch học năm học 2019-2020 và các khoản thu chi ngoài ngân sách của nhà trường. - Các bộ phận xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn và kế hoạch các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.	Đ/c Thẩm Đ/c Thảo Đ/c Thảo Đ/c Thẩm Đ/c Thẩm Đ/c Thảo	Toàn thể GV TTCM Theo CV chỉ đạo BGH, TTCM BGH, TTCM Toàn thể	Tuần 1 Tuần 2,3 T heo lịch của PGD Tuần 2,3 Tuần 3,4 Tuần	

	- Chỉ đạo GV xây dựng và duyệt kế hoạch cá nhân. - Thành lập đội tuyển học sinh giỏi và tổ chức ôn luyện. - Tiếp tục củng cố CSVC: Rà soát mua bổ sung trang TBDH, bố trí sắp xếp hợp lý các khu vực làm việc. - Chỉ đạo thực hiện PCGD và hoàn thiện hồ sơ đăng bộ - Triển khai giáo dục ATGT; Tổ chức các hoạt động NGLL giáo dục truyền thống nhà trường. Chỉ đạo tổ chức ĐH liên đội. Tổ chức các hoạt động đầu năm học. - Hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm định CLGD và kiểm tra công nhận Chuẩn QG - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường	Đ/c Thảo	GV	3,4	
		Đ/c Hà	Khôi 8,9	Tuần 1,3	
		Đ/c Thảo	TTCM	Cả tháng	
		Đ/c Thảo	GVCN	Tuần 4	
		Đ/c Hà	Toàn trường	Tuần 3,4	
		Đ/c Thẩm	Toàn thể CBGVN	Cả tháng	
		Đ/c Thẩm		Tuần 2	
		Đ/c Thẩm	GVCN	Tuần 1	
T.10 2019	- Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động cấp tổ, cấp trường theo hướng dẫn của PGD - Tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Tuần lễ học tập suốt đời" theo chỉ đạo của PGD. - Cử CB, GV tham gia các lớp tập huấn theo lịch của PGD. - Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học. - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho HS - Chỉ đạo tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho HS, giáo dục thực hiện ATGT...	Đ/c Thẩm	Toàn thể GV	Theo lịch của PGD	
		Đ/c Hà	Toàn trường	Tuần 1	
		Đ/c Thảo	Toàn thể GV	Theo lịch CĐ của PGD	
		BGH	Theo CV chỉ đạo	Theo lịch của PGD	
		BGH	Toàn thể GV		
		Đ/c Hà	GVCN, HS	Cả tháng	
		Đ/c Hà	GV văn,	Tuần 4	

	- Triển khai các HĐ ngoại khóa: Thi UPU... - Tổ chức các HĐNGLL theo chủ điểm tháng, hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt nam. - Phát động đợt thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam từ 1/10 đến 20/11. - Kiểm tra toàn diện GV, KT TBDH - Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường - Tổ chức thi KHKT cấp trường dành cho học sinh trung học.	Đ/c Hà	GVCN và HS	Tuần 3,4	
		Đ/c Hà	Toàn thể HS	Cả tháng	
		Đ/c Thắm	Ban KT nội bộ	Tuần 3	
		BGH			
		Đ/c Thảo	Khối 8,9	Tuần 4	
T.11 2019	- Tổ chức thực hiện giáo dục cho HS truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. Tiếp tục công tác giáo dục thực hiện ATGT. - Kiểm tra việc thực hiện ra đề kiểm tra, đánh giá và cho điểm của GV đối với HS. - Tổ chức hội giảng chào mừng 20/11. Hội thi GV dạy giỏi cấp trường - Tổ chức các HĐ ngoại khóa chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và sơ kết thi đua chào mừng ngày 20/11. - Kiểm tra toàn diện 9 giáo viên. Kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn. - Chỉ đạo các tổ chuyên môn kiểm tra sử dụng trang thiết bị ĐDDH đối với giáo viên. - Tham gia Cuộc thi KHKT cấp thị xã dành cho HS trung học. - Duyệt KQ PCGD	BGH	Toàn thể HS, GVCN	Cả tháng	
		Đ/c Thảo	Ban KT nội bộ	Tuần 3,4	
		Đ/c Thảo	Toàn thể GV	Tuần 3	
		BGH	Toàn trường	Tuần 3	
		Đ/c Thắm	Ban KT nội bộ	Cả tháng	
		Đ/c Thảo	TTCM HS có SP sự thi	Tuần 4	
		Đ/c Thảo		Theo lịch của PGD	
	- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia phòng chống HIV/AIDS.	BGH	Toàn trường	Tuần 1	

T.12 2019	- Tổ chức các HĐ chào mừng ngày 22/12, giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” - Tổ chức cho học sinh tham dự thi chọn học sinh giỏi các bộ môn văn hóa cấp thị xã; Tạo điều kiện cho các học sinh đủ điều kiện ôn luyện đội tuyển cấp tỉnh theo lịch của PGD. - Các tổ chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập và tổ chức ôn tập học kỳ I năm học 2018-2019. - Tổ chức thực hiện kiểm tra học kỳ I (theo lịch của PGD) - Giáo viên tổng hợp và báo cáo kết quả điểm KT, kết quả 2 mặt giáo dục kỳ I về CM và nộp báo cáo về Phòng GD quy định. - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Tiếp tục kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học; Tổ chuyên môn; Kiểm tra toàn diện 9 giáo viên. - Tổ chức sơ kết học kỳ I, nộp BC về PGD. - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường	BGH	Toàn trường	Tuần 3	
		Đ/c Thảo	Đội tuyển HSG	Theo lịch của PGD	
		Đ/c Thảo	TTCM		
		Đ/c Thảo	Toàn thể GV	Theo lịch của PGD	
		Đ/c Thảo			
		Đ/c Thảo	Toàn thể GV đủ ĐK Ban KT nội bộ	Tuần 3,4	
		Đ/c Thảo		Theo lịch của PGD	
T.01 2020	- Thực hiện chương trình HK II từ ngày 31/12/2019. - Tổ chức các HĐ “Mừng Đảng, mừng xuân”. - Bộ phận chuyên môn kiểm tra việc thực hiện đánh giá, cho điểm, việc chấm, chữa bài của giáo viên đối với học sinh. - Phối hợp với các trường trong cụm tổ chức chuyên đề chuyên môn - Kiểm tra toàn diện 8 giáo	Đ/c Thảo	Toàn trường	Tuần 1	
		BGH		PGD	
		Đ/c Thảo	TTCM	Tuần 3	
		Đ/c Thảo	BGH, TTCM	Tuần 3	

	viên. Kiểm tra giám sát việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; KT tổ CM, công tác đội. - Tổ chức cho HS tham gia ôn đội tuyển HSG cấp Tỉnh	Đ/c Thẩm Đ/c Thảo	Ban KT nội bộ	Cả tháng Theo chỉ đạo của PGD	
T.02 2020	- Tiếp tục tổ chức các hoạt động theo chủ điểm tháng: "Mừng Đảng, mừng xuân" - Tạo điều kiện cho học sinh ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá tham gia dự thi cấp tỉnh. - Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới PP dạy học và các nhiệm vụ trọng tâm của chuyên môn trong học kỳ II. - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Kiểm tra toàn diện 5 GV; KT hành chính, KT tổ CM	Đ/c Hà Đ/c Thảo Đ/c Thảo Đ/c Thảo Đ/c Thẩm	Toàn trường HS đội tuyển TTCM TTCM Ban KT nội bộ	Cả tháng Theo lịch của PGD Cả tháng Tuần 1,2 Cả tháng	
T. 3 2020	- Tiếp tục công tác giáo dục đạo đức pháp luật cho HS quan tâm đến thực hiện ATGT. Giáo dục truyền thống của Đoàn - Tổ chức cho học sinh tham gia dự thi HS giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh - Tổ chức các HĐ NGLL chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn 26/3. Tổ chức HKPD cấp trường. - Kiểm tra toàn diện 9 GV. Chỉ đạo các tổ chuyên môn kiểm tra dự giờ, kiểm tra sử dụng trang thiết bị ĐDDH. Kiểm tra thực hiện công tác y tế, công tác thư viện. - Tổ chức cho TPT tham dự thi TPT giỏi cấp TX. - Tổ chức bình chọn GVCN	BGH Đ/c Thảo BGH Đ/c Thẩm Đ/c Thảo BGH	Toàn thể HS HS đội tuyển Toàn trường Ban KT nội bộ TTCM	Cả tháng Ngày 05,06/3 /2018) Tuần 1,3 Cả tháng Theo lịch của PGD	

	giỏi cấp trường.	Đ/c Thẩm	GVCN	Tuần 3	
T. 4 2020	- Tổ chức tuyên truyền giáo dục truyền thống quê hương gắn với kỷ niệm 30/4 - Chỉ đạo dạy kết hợp với ôn, trao đổi nội dung các bài dạy ôn tập. Rà soát việc thực hiện chương trình đối với tất cả các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình - Chỉ đạo GV kiểm tra, rà soát các đối tượng học sinh yếu kém đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chưa có tiến bộ trong học tập. - Tổ chức "Ngày hội đọc sách" cấp trường - Kiểm tra toàn diện 5 giáo viên; KT công tác thư viện. - Tổ chức cho GV tham dự thi GVCN giỏi cấp thị xã.	BGH	GV dạy Lịch sử	Tuần 4	
		Đ/c Thảo	Toàn thể GV	Tuần 2,3	
		Đ/c Thảo	Toàn thể GV	Tuần 3,4	
		BGH	Toàn trường Ban KT nội bộ	Tuần 3	
T. 5 2020	- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý sĩ số học sinh, chống tư tưởng rã đám cuối năm học. Tăng cường giáo dục thực hiện ATGT - Thực hiện tổ chức kiểm tra học kỳ II theo lịch thống nhất của phòng. Tổ chức chấm bài kiểm tra, lên điểm và báo cáo kết quả kiểm tra, hai mặt giáo dục về phòng. - Tổ chức các HĐ tổng kết năm học, xét duyệt đề nghị công nhận các danh hiệu TĐ - Tổ chức đánh giá và báo cáo kết quả BDTX, kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp. Đánh giá viên chức cuối năm học. - Lập danh sách giới thiệu GV đi làm nhiệm vụ coi thi	Đ/c Thẩm	GVCN	Tuần 1,2,3	
		Đ/c Thảo	Toàn thể GV	Theo lịch của PGD	
		Đ/c Thẩm	GVCN	Tuần 3,4	
		BGH	HĐ thi đua Toàn thể GV	Tuần 3,4	
			Toàn thể HĐ	Theo lịch của	

	tốt nghiệp THPT, DS hội đồng tuyển sinh lớp 6 theo lịch của PGD. - Lập hồ sơ đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS và duyệt kết quả tốt nghiệp THCS năm học 2019-2020 với Phòng GD&ĐT. - Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương - KT công tác tài chính - Họp CMHS toàn trường - Tổ chức tổng kết năm học	BGH Đ/c Thảo BGH Đ/c Thẩm	Theo CV chỉ đạo của PGD HĐ xét TN THCS GVCN Ban KT nội bộ Toàn trường	PGD Tuần 3,4 Tuần 4 Tuần 4 Tuần 3	
T. 6,7 2020	- Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 và duyệt kết quả năm học 2020-2021 với PGD. - Hoàn thiện hồ sơ cho HS đăng ký dự thi tuyển sinh THPT năm học 2020-2021 - Tham gia coi thi tốt nghiệp THPT; coi, chấm thi tuyển sinh THPT theo điều động của ngành. - Thực hiện chế độ nghỉ hè	BGH Đ/c Thảo BGH BGH	HĐ tuyển sinh GVCN lớp 9 GV được điều động Toàn trường	Tháng 6 Tuần 1,2-T.6 Theo lịch của PGD 2 tháng	